

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 316/2021/HC-PT

Ngày: 25 - 5 - 2021

V/v Khiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai về việc
thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái
định cư.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Thanh Dũng

Các Thẩm phán: Ông Phan Văn Yên

Ông Phan Tô Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Phú Cường - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Vũ Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 603/2020/TLPT-HC ngày 12 tháng 11 năm 2020 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai về việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 25/2020/HC-ST ngày 19 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 910/2021/QĐ-PT ngày 06 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Lục Văn T, sinh năm 1979. (có mặt)

Địa chỉ: khu 4, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện: Ông Phạm Quốc T, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Mơ, sinh năm 1981. (có mặt)

Cùng địa chỉ: đường B1, phường T, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Bà Nguyễn Thị S - Luật sư Chi nhánh của Trung Tâm Tư vấn Luật V tại Miền Nam, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

- Người bị kiện: UBND huyện B, tỉnh Bình Dương

Địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của người bị kiện: Ông Trần Văn Ph - Phó Chủ tịch

UBND huyện B. (có văn bản xin xét xử vắng mặt)

- *Người kháng cáo:* Ông Lục Văn T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người khởi kiện ông Lục Văn T trình bày:

Ông Lục Văn T là chủ sử dụng đất, sở hữu nhà ở và các tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 276, tờ bản đồ số 07, tọa lạc tại thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương. Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở (được viết tắt là GCN QSDĐ, QSHNO) và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: H 02122 QSDĐ/TU, do UBND huyện B cấp ngày 15/9/2004.

Ngày 13/12/2019, UBND huyện B ban hành Quyết định số 4239/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của ông Lục Văn T diện tích 102,2m² thuộc một phần thửa đất số 276, tờ bản đồ số 07, tại thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương trong đó: 19,9m², thuộc Quyết định số 6732/QĐ-CT ngày 01/9/2004 của UBND tỉnh Bình Dương, 55,1m² thuộc hành lang an toàn đường bộ.

Chủ trương thu hồi đất, giải phóng mặt bằng để xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng, ông T chấp nhận giao đất nhưng việc bồi thường hỗ trợ chưa thỏa đáng nên ông T không đồng ý với nội dung các quyết định nêu trên, vì các lý do sau: Quá trình thu hồi đất của ông T chưa đúng trình tự thủ tục theo quy định của Luật Đất đai năm 2013; Nghị định 47/2014/NĐ-CP của Chính phủ- được bổ sung tại Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; Nghị định 43/2014; Nghị định 43/2014.... do đó ông T yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Hủy Quyết định số 4239/QĐ-UBND ngày 13/12/2019 của UBND huyện B về việc thu hồi đất của ông Lục Văn T.

- Buộc UBND huyện B thực hiện việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư đúng quy định pháp luật.

Phiên tòa sơ thẩm, người khởi kiện thay đổi yêu cầu khởi kiện; yêu cầu hủy Quyết định số 451 /QĐ-UBND ngày 27/12/2019 của UBND huyện B về việc bồi thường, hỗ trợ tái định cư cho ông Lục Văn T; hủy phương án bồi thường hỗ trợ, tái định cư: Dự án giải phóng mặt bằng đường Tạo lực B - P - B1 (đoạn qua thị trấn T, huyện B) của UBND huyện B. Không yêu cầu hủy Quyết định số 4239/QĐ-UBND ngày 13/12/2019 của UBND huyện B về việc thu hồi đất của ông Lục Văn T và buộc UBND huyện B thực hiện việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư đúng quy định pháp luật.

Người bị kiện UBND huyện B trình bày:

Ngày 14/9/2017, UBND tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 2453/QĐ-UBND về việc phê duyệt dự án giải phóng mặt bằng đường tạo lực B - P - B1, dự án Trung tâm Hành chính huyện B1, huyện B, tỉnh Bình Dương;

Ngày 18/10/2017, UBND huyện B ban hành Quyết định số 3014/QĐ-UBND về việc phê duyệt kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm hiện trạng khu vực đất thực hiện dự án giải phóng mặt bằng đường tạo lực B - P - B1 (đoạn qua huyện B);

Ngày 09/4/2018, UBND huyện B ban hành Quyết định số 818/QĐ-UBND về

việc thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án: Giải phóng mặt bằng công trình Đường tạo lực B - P - B1 (đoạn qua địa bàn huyện B);

Ngày 09/8/2018, UBND tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 2210/QĐ-UBND về việc phê duyệt đơn giá đất bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án giải phóng mặt bằng đường tạo lực B - P - B1, dự án Trung tâm hành chính huyện B1, huyện B (đoạn qua thị trấn T và xã T, huyện B);

Ngày 12/9/2018, UBND huyện B ban hành Quyết định số 2361/QĐ-UBND về việc phê duyệt mức hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp thuộc dự án giải phóng mặt bằng đường tạo lực B - P - B1;

Ngày 09/11/2018, UBND huyện B ban hành Quyết định số 3141/QĐ-UBND về việc phê duyệt mức hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất đối với các trường hợp hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất nông nghiệp bị thu hồi đất dưới 30% diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng thuộc dự án giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực B - P - B1;

Ngày 18/3/2019, UBND tỉnh Bình Dương có Công văn số 1092/UBND- KTN về việc xử lý vướng mắc trong bồi thường, giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực B - P - B1 đoạn qua huyện B;

Ngày 04/4/2019, UBND tỉnh Bình Dương có Công văn số 1428/UBND- KTN về việc xử lý vướng mắc liên quan đến phân vị trí đất nông nghiệp để tính hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất đối với các công trình đang thực hiện chuyển tiếp sang năm 2019;

Ngày 25/4/2019, UBND tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 1087/QĐ-UBND về việc điều chỉnh tên tuyến đường tại Điều 1, Quyết định số 2210/QĐ-UBND ngày 09/8/2018 của UBND tỉnh;

Ngày 06/5/2019, UBND huyện B ban hành Quyết định số 1281/QĐ-UBND về việc phê duyệt mức hỗ trợ đối với công trình xây dựng khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực B - P - B1;

Ngày 19/8/2019, UBND huyện B ban hành Quyết định số 2580/QĐ-UBND về việc phê duyệt mức bồi thường, hỗ trợ vật kiến trúc không có trong đơn giá được UBND tỉnh quy định thuộc dự án giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực B - P - B1;

Ngày 27/9/2019, UBND huyện B ban hành Quyết định số 3038/QĐ-UBND về việc phê duyệt mức bồi thường, hỗ trợ vật kiến trúc không có trong đơn giá được UBND tỉnh Bình Dương quy định thuộc dự án giải phóng;

Ngày 04/02/2020, UBND tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 317/QĐ-UBND về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 2210/QĐ-UBND ngày 09/8/2018 của UBND tỉnh Bình Dương.

Ngày 14/9/2017, UBND tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định 2453/QĐ-UBND về việc phê duyệt Dự án giải phóng mặt bằng đường tạo lực B - P - B1, dự án Trung tâm hành chính huyện B1, huyện B, tỉnh Bình Dương.

Ngày 18/10/2017, UBND huyện B ban hành Quyết định số 3014/QĐ-UBND về việc phê duyệt Kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm hiện trạng khu vực đất thực hiện dự án giải phóng mặt bằng đường tạo lực B - P - B1 (đoạn qua

huyện B).

Ngày 24/4/2018, UBND huyện B ban hành Thông báo số 206/TB - UBND về việc thông báo đến hộ ông Lục Văn T việc thu hồi đất thực hiện dự án giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực B - P - B1, đoạn thuộc địa bàn xã T (nay là thị trấn T).

Ngày 03/5/2018 và ngày 08/5/2018, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh phối hợp cùng Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND xã T và đại diện Ban điều hành ấp 4, xã T mời các hộ dân có đất bị ảnh hưởng dự án giải phóng mặt bằng đường tạo lực B - P - B1 để triển khai Kế hoạch đính kèm Quyết định số 3014/QĐ-UBND.

Ngày 08/5/2018, phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp cùng Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh và UBND xã T mời ông Lục Văn T đến để công bố và bàn giao Thông báo số 206/TB-UBND ngày 24/4/2018 của UBND huyện, tại buổi làm việc ông Lục Văn T không đến, bà Lê Thị T (*mẹ ông Lục Văn T*) đến nghe công bố và nhận Thông báo thay.

Cùng ngày 08/5/2018, UBND xã T chủ trì, phối hợp cùng Ủy ban Mặt trận tổ quốc xã T và đại diện Phòng Tài nguyên và Môi trường lập Biên bản niêm yết, công khai các Thông báo của UBND huyện B về việc thu hồi đất thực hiện dự án: Giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực B - P - B1 (*trong đó có Thông báo số 206/TB-UBND ngày 24/4/2018 của UBND huyện*).

Ngày 15/5/2018, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh lập Biên bản kiểm kê số 146/BBĐĐKĐ về việc kiểm kê đất và tài sản gắn liền với đất bị ảnh hưởng dự án giải phóng mặt bằng đường tạo lực B - P - B1 đối với ông Lục Văn T.

Ngày 10/7/2019, UBND huyện B ban hành Quyết định số 2124/QĐ-UBND về việc thành lập Tổ thẩm tra, xác minh nhà ở, công trình thuộc phạm vi giải tỏa dự án: Giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực B - P - B1 đoạn qua thị trấn T, huyện B.

Ngày 20/8/2019, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Bình Dương lập Bảng áp giá số 146/BAG áp giá bồi thường, hỗ trợ và tái định cư về đất và tài sản gắn liền với đất bị ảnh hưởng dự án Giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực B - P - B1, đoạn thuộc thị trấn T đối với hộ ông Lục Văn T, thường trú tại thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương.

Ngày 01/10/2019, UBND huyện B có Thông báo số 356/TB-UBND về ý kiến kết luận của bà Trần Thị Minh Hạnh - Phó Chủ tịch UBND huyện B tại cuộc họp nghe Tổ công tác 2124 thông qua các trường hợp đợt 5 có công trình nhà ở bị ảnh hưởng dự án giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực B - P - B1.

Ngày 01/10/2019, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh lập Mảnh trích lục địa chính (có đo đạc chính lý) đối với phần diện tích của ông Lục Văn T bị ảnh hưởng dự án giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực B - P - B1, thuộc một phần thửa đất số 276 tờ bản đồ số 7 tại thị trấn T (*thay thế bản vẽ do Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh xác lập ngày 01/01/2018*).

Ngày 20/10/2019, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh chủ trì, phối hợp cùng UBND thị trấn T, UBMTTQ thị trấn T lập biên bản niêm yết công khai dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực B - P - B1 – đợt 5 đoạn qua thị trấn T.

Ngày 13/11/2019, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh chủ trì, phối hợp cùng

UBND thị trấn T, UBNDTTQ thị trấn T lập biên bản tổng hợp ý kiến công khai dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án Giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực B - P - B1 - đợt 5 đoạn qua thị trấn T.

Cùng ngày 13/11/2019, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh chủ trì, phối hợp cùng UBND thị trấn T, Ủy ban Mặt trận tổ quốc thị trấn T lập biên bản kết thúc niêm yết công khai dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án Giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực B - P - B1 – đợt 5 đoạn qua thị trấn T.

Ngày 13/12/2019, UBND huyện B ban hành Quyết định số 4239/QĐ-UBND về việc thu hồi đất do ông Lục Văn T, thường trú tại khu phố 4, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương đang sử dụng.

Cùng ngày 13/12/2019, UBND huyện B ban hành Quyết định số 4208/QĐ-UBND về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án: Giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực B - P - B1 (đợt 5 - đoạn qua thị trấn T).

Ngày 16/12/2019, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh chủ trì phối hợp cùng UBND thị trấn T và Ủy ban mặt trận tổ quốc thị trấn T tiến hành niêm yết công khai Quyết định số 4208/QĐ-UBND ngày 13/12/2019 của UBND huyện.

Ngày 26/12/2019, Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp UBND thị trấn T và Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh công bố và bàn giao Quyết định số 4239/QĐ-UBND ngày 13/12/2019 của UBND huyện B cho ông Lục Văn T, tại buổi làm việc ông Lục Văn T đã nghe công bố và nhận Quyết định.

Cùng ngày 26/12/2019, UBND thị trấn T chủ trì, phối hợp cùng Ủy ban mặt trận tổ quốc thị trấn T và đại diện phòng Tài nguyên và Môi trường lập Biên bản niêm yết, công khai các Quyết định của UBND huyện B về việc thu hồi đất thực hiện dự án: Giải phóng mặt bằng đường tạo lực B - P - B1, đoạn thuộc địa bàn thị trấn T - đợt 5 (trong đó có Quyết định số 4239/QĐ-UBND ngày 13/12/2019 của UBND huyện B).

Ngày 27/12/2019, UBND huyện B ban hành Quyết định số 4511/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông Lục Văn T, ngụ tại thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương.

Dự án này thuộc trường hợp nhà nước thu hồi đất quy định tại Điều 62 Luật Đất đai năm 2013, có nằm trong kế hoạch sử dụng đất năm 2017 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3782/QĐ-UBND, ngày 30/12/2016 và điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định số 2310/QĐ-UBND ngày 28/8/2017; kế hoạch sử dụng đất 2018 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3828/QĐ-UBND ngày 29/12/2017; kế hoạch sử dụng đất năm 2019 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3852/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 và kế hoạch sử dụng đất năm 2020 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 4088/QĐ-UBND ngày 31/12/2019.

Về nội dung, trình tự, thủ tục thu hồi đất và bồi thường đối với ông Lục Văn T để thực hiện dự án: Giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực B - P - B1 đảm bảo theo quy định tại Điều 69 Luật Đất đai năm 2013; Điều 46, 47, 48, 49 và 50 Quyết định số 51/2014/QĐ-UBND ngày 18/12/2014 của UBND tỉnh Bình Dương.

- Về thẩm quyền thu hồi đất và bồi thường đối với ông Lục Văn T để thực hiện dự án: Giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực B - P - B1 đảm bảo theo Quyết định số 230/QĐ-UBND, ngày 01/02/2016 của UBND tỉnh Bình Dương, Điều 66 Luật Đất đai năm 2013.

Từ nội dung nêu trên, UBND huyện B không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lục Văn T, thường trú tại khu phố 4, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 25/2020/HC-ST ngày 19 tháng 9 năm 2020, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Căn cứ Điều 114, 11 Luật Đất đai 2013; Nghị quyết số 26/2016/UBTCQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông Lục Văn T đối với yêu cầu:

1.1/. Hủy Quyết định số 4239/QĐ-UBND ngày 13/12/2019 của UBND huyện B về việc thu hồi đất của ông Lục Văn T.

1.2/. Buộc UBND huyện B thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đúng quy định pháp luật.

2/. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Lục Văn T đối với yêu cầu:

2.1/. Hủy Quyết định số 4511/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 của UBND huyện B về việc bồi thường, hỗ trợ tái định cư cho ông Lục Văn T.

2.2/. Hủy phương án bồi thường hỗ trợ, tái định cư: Dự án giải phóng mặt bằng đường Tạo lực B - P - B1 (đoạn qua thị trấn T, huyện B) của UBND huyện B.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 28/9/2020, ông Lục Văn T có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện trình bày: Đề nghị Tòa án sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông T, hủy các quyết định bị kiện vì Quyết định 6732 người dân không được nhận và không biết quyết định này. Ngoài ra, hình thức quyết định thu hồi đất áp dụng thiếu Nghị định 44/2014/NĐ-CP. Các quyết định cần thiết làm căn cứ cho UBND huyện B ban hành quyết định bồi thường như Quyết định 3014, 2580, 1281, 2210 người dân đều không nhận được. Quá trình xét xử sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm không công khai lời khai của người bị kiện. Ông T bị thu hồi 102m² trong tổng diện tích 117m², phần còn lại sau khi bị thu hồi là 15m², theo GCNQSDĐ thì diện tích đất ở của ông T là 12m², phần 15m² còn lại không xác định là đất gì, không đủ điều kiện để ở nhưng lại không được thu hồi, bồi thường, cấp nền tái định cư là không đúng quy định. Trước khi bị thu hồi, ông T có kinh doanh sửa chữa xe máy, khi thu hồi đất UBND huyện B không hỗ trợ chuyển đổi nghề cho ông T là không phù hợp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về việc chấp hành pháp luật: Hội đồng xét xử phúc thẩm và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính.

- Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Lục Văn T; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Đơn kháng cáo của ông Lục Văn T làm trong thời hạn luật định, được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện vắng mặt, có văn bản xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 225 Luật tố tụng hành chính tiến hành xét xử vắng mặt đối với người bị kiện.

[2] Về nội dung:

[2.1] Ông Lục Văn T khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 4239/QĐ-UBND ngày 13/12/2019 của UBND huyện B về việc thu hồi đất và buộc UBND huyện B thực hiện việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư đúng quy định pháp luật; hủy Quyết định số 4511/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông Lục Văn T và Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của UBND huyện B.

Tại phiên tòa sơ thẩm, người khởi kiện rút lại yêu cầu khởi kiện đối với Quyết định số 4239/QĐ-UBND về việc thu hồi đất và buộc UBND huyện B thực hiện việc thu hồi đất theo quy định pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của ông T; đình chỉ giải quyết đối với nội dung khởi kiện trên là đúng quy định pháp luật. Đại diện người khởi kiện kháng cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét đến việc thay đổi nội dung khởi kiện của ông Lục Văn T là không có căn cứ.

[2.2] Đại diện người khởi kiện cho rằng quá trình xét xử sơ thẩm, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương không công khai lời khai và các tài liệu do người bị kiện cung cấp là vi phạm thủ tục tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy tại Biên bản làm việc ngày 17/9/2020 (BL273) của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, ông Phạm Quốc T (người đại diện theo ủy quyền của ông T) và bà Nguyễn Thị S (người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông T) đã được tiếp cận bản gốc tài liệu chứng cứ do người bị kiện cung cấp trong hồ sơ vụ án; ông T, bà S ký tên xác nhận đúng nội dung trên. Việc tiếp cận, công khai chứng cứ đã được Tòa án cấp sơ thẩm đảm bảo cho các bên đương sự.

[2.3] Trong vụ án này, người khởi kiện đã rút lại yêu cầu khởi kiện đối với quyết định thu hồi đất; chỉ khởi kiện đối với quyết định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi thu hồi đất. Do đó, các lập luận mà người đại diện theo ủy quyền và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện đưa ra liên quan đến vi phạm của UBND huyện B trong việc ban hành, gửi thông báo về việc thu hồi đất cho người khởi kiện, Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Lục Văn T về việc hủy Quyết định số 4511/QĐ-UBND và Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của UBND huyện B:

Về trình tự, thủ tục ban hành quyết định:

Ngày 13/12/2019, UBND huyện B ban hành Quyết định số 4239/QĐ-UBND về việc thu hồi đất do ông Lục Văn T. Cùng ngày 13/12/2019, UBND huyện B ban hành Quyết định số 4208/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái

định cư dự án giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực B - P - B1 (đợt 7 - đoạn qua thị trấn T) cho hộ ông T. Ngày 27/12/2019, UBND huyện B ban hành Quyết định số 4511/QĐ-UBND bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông Lục Văn T là đúng trình tự, thủ tục. Ngày 06/01/2020, Trung tâm quỹ đất tỉnh Bình Dương thực hiện niêm yết Quyết định số 4511/QĐ-UBND tại trụ sở UBND thị trấn T và Văn phòng khu phố 4. Như vậy, thủ tục công bố, bàn giao quyết định hành chính là hợp lệ.

Xét tính hợp pháp của nội dung của quyết định hành chính:

Ông Lục Văn T bị thu hồi diện tích đất 99m² đất rừng cây lâu năm tại thửa đất số 276, tờ bản đồ số 07, thị trấn T; trong đó có 16,7m² thuộc Quyết định số 6732/QĐ-CT ngày 01/9/2004 của UBND tỉnh Bình Dương đã thu hồi để thực hiện dự án khác; 58,3m² đất thuộc hành lang an toàn đường bộ. Diện tích đất thu hồi, loại đất, vị trí, tài sản trên đất thu hồi đã được Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Bình Dương tiến hành đo đạc, kiểm đếm; có chữ ký xác nhận của ông T. Ông T cũng thống nhất với diện tích đất thu hồi nên đã rút lại yêu cầu khởi kiện đối với quyết định thu hồi đất.

Ngày 20/8/2019, Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Bình Dương ban hành Bảng áp giá số 146/BAG bồi thường, hỗ trợ đối với ông T gồm: Bồi thường về đất cây lâu năm vị trí 1, đường ĐT 746 diện tích 27,2m², đơn giá 1.972.000 đồng, thành tiền 53.638.400 đồng; đất trồng cây lâu năm thuộc hành lang đường bộ, vị trí 1, diện tích 55,10m², đơn giá 1.972.000 đồng, thành tiền là 108.657.200 đồng; bồi thường hỗ trợ công trình xây dựng diện tích 45,7m², thành tiền 68.82.689 đồng; bồi thường công trình phụ, vật kiến trúc khác tổng cộng thành tiền là 14.386.250 đồng; hỗ trợ di dời tài sản 4.500.000 đồng; tổng cộng các khoản là 250.014.50 đồng. Ngày 13/12/2019, UBND huyện B ban hành Quyết định số 4208/QĐ-UBND phê duyệt phương án bồi thường. Ngày 27/12/2019, UBND huyện B ban hành Quyết định số 4511/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ tái định cư cho ông T với tổng giá trị 250.014.50 đồng.

Ông T không đồng ý với Quyết định số 4511/QĐ-UBND vì cho rằng đơn giá đất và nhà ở UBND huyện B áp dụng để bồi thường thấp hơn nhiều so với giá thị trường. Xét thấy, việc thu hồi đất của hộ ông T là để thực hiện dự án đường tạo lực, phục vụ cho mục đích công cộng; giá đất và đơn giá nhà ở, tài sản trên đất được tính bồi thường là giá do UBND tỉnh quyết định theo quy định tại Điều 114 Luật Đất đai 2013.

Đơn giá đất để tính bồi thường tại Quyết định số 4511/QĐ-UBND được xác định căn cứ theo Quyết định số 2210/QĐ-UBND ngày 09/8/2018 của UBND tỉnh Bình Dương về việc phê duyệt đơn giá đất để bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án đường tạo lực B – P – B1, dự án trung tâm hành chính huyện B1, huyện B (đoạn đi qua xã T và xã T, huyện B). Đơn giá bồi thường nhà ở và tài sản gắn liền với đất được xác định theo Quyết định số 25/2015/QĐ-UBND ngày 22/7/2015 và Quyết định số 0/2018/QĐ-UBND ngày 09/02/2018 của UBND tỉnh Bình Dương. Như vậy, việc áp giá bồi thường khi thu hồi đất đối với hộ ông T là đúng quy định pháp luật, đã đảm bảo quyền lợi cho hộ gia đình ông T.

[2.5] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết vụ án của là có căn cứ, đúng quy định pháp luật nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông Lục Văn T; cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Lục Văn T phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 241, Điều 242 Luật tổ tụng hành chính;

Không chấp nhận kháng cáo của ông Lục Văn T. Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 25/2020/HC-ST ngày 19 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Áp dụng Điều 114, 11 Luật Đất đai 2013; Nghị quyết số 26/2016/UBTCQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông Lục Văn T đối với yêu cầu hủy Quyết định số 4239/QĐ-UBND ngày 13/12/2019 của UBND huyện B về việc thu hồi đất và buộc UBND huyện B thực hiện việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư đúng quy định pháp luật.

2/. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Lục Văn T đối với yêu cầu hủy Quyết định số 4511/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông Lục Văn T và yêu cầu hủy Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của UBND huyện B.

3/. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

4/. Ông Lục Văn T phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm; được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí ông T đã nộp theo biên lai thu số 0044764 ngày 09/10/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương; đương sự đã thực hiện xong.

5/. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP. HCM;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Cục THADS tỉnh Bình Dương;
- ĐS (2);
- Lưu VP (3), HS (2).12b.PPC.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thanh Dũng